Tuần: .........................

Tiết: ............................

Ngày soạn: ..............................

Ngày dạy: ..................................

CHƯƠNG I: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN (6 tiết)

BÀI 2: SỰ XÁC LẬP VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN

(4 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

1.1. Trình bày được sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ.

1.2. Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triến của chủ nghĩa tư bản.

1.3. Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.

1.4. Nêu được khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại.

1.5. Nêu dược tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại.

1.6. Có nhận thức đúng đắn về tiềm năng và những hạn chế của chủ nghĩa tư bản. Vận dụng được những hiểu biết về lịch sử chủ nghĩa tư bản để giải thích những vấn đề thời sự của xã hội tư bản hiện nay.

2. Về năng lực

2.1 Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phối hợp cùng nhóm hoạt động tìm hiểu được các vấn đề, hoàn thành nhiệm vụ thầy cô giao. Trình bày được ý kiến của cá nhân về vấn đề sinh hoạt nhóm, cá nhân.

2.2. Tự chủ và tự học: Tìm hiểu được các vấn đề về sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản.

2.3. Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thu thập được thông tin liên quan đến vấn đề, biết đề xuất và phân tích được các giải pháp; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất để giải quyết vấn đề do GV yêu cầu.

3. Về phẩm chất

3.1. Bồi dưỡng các phẩm chất chăm chỉ: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập, có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

* Giáo án (kế hoạch dạy học): Dựa vào nội dung của Chương trình môn học SGK để chuẩn bị theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của HS.
* Tài liệu tham khảo, một số tranh ảnh, hiện vật lịch sử, một số tư liệu lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học.
* Máy tính, máy chiếu, bảng hoạt động nhóm, phấn, …

2. Học sinh

Đọc trước thông tin trong sách giáo khoa để tìm hiểu bài học, sưu tập các tài liệu học tập về một số vấn đề chung về cách mạng tư sản, chuẩn bị bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.

III. TIẾN TRÌNH DẠY - HỌC

1 . HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:Khơi gợi sự chú ý của HS, tạo tâm thế cho HS đi vào tìm hiểu bài học mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

GV tổ chức HS sinh hoạt nhóm đôi hoặc cá nhân, nêu vấn đề cho học sinh. GV yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi sau: *Những sự kiện chứng tỏ đến giữa thế kỉ XIX, chủ nghĩa tư bản đã thắng lợi trên phạm vi toàn thế giới? Hãnh đánh dấu X vào ô trước ý lựa chọn em và giải thích.*

□ Dưới tác động của Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII, nhân khi thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha đang suy yếu các thuộc địa của hai nước này ở khu vực Mỹ La-tinh đã nổi dậy đấu tranh giành độc lập, khai sinh một lọt các quốc gia tư sản mới. Ở châu Âu, tháng 7/ 1830, phong trào cách mạng tư sản lại nổ ra ở Pháp, lật đổ nền thống trị của triều đại Buốc-bông.

□ Trong những năm 1848 – 1849, cách mạng tư sản lại diễn ra ở nhiều nước Châu Âu. Những cuộc cách mạng này đã củng cố chế độ tư bản Pháp làm rung chuyển chế độ phong kiến ở Đức, Itaila và đế quốc Áo-Hung.

□ Từ năm 1859 đến năm 1870, dưới sự lãnh đạo của giai cấp tư sản, đại diện là Ô.crom-oen một quý tộc tư sản hóa, 7 quốc gia ở bán đảo Italia đã thống nhất thành Vương quốc Italia.

□ Từ năm 1864 đến năm 1871, nước Đức được thống nhất từ 38 quốc gia lớn nhỏ bằng cuộc chiến tranh chinh phục dưới sự lãnh đạo của quý tộc quân phiệt Phổ, đứng đầu là Thủ tướng Bi-Xmac,

□ Ở Nga, do các cuộc bạo động của nông nô diễn ra dồn dập trong những năm 1858 – 1869, tháng 2/1861, Nga hoàng ban bố Sắc lệnh giải phong nô lệ. Cuộc cải cách có tính chất phong kiến này đã mở đường cho nước Nga chuyển nhanh sang chủ nghĩa tư bản.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, chuyển sang nội dung mới.

🗷 Dưới tác động của Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII, nhân khi thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha đang suy yếu các thuộc địa của hai nước này ở khu vực Mỹ La-tinh đã nổi dậy đấu tranh giành độc lập, khai sinh một lọt các quốc gia tư sản mới. Ở châu Âu, tháng 7/ 1830, phong trào cách mạng tư sản lại nổ ra ở Pháp, lật đổ nền thống trị của triều đại Buốc-bông.

🗷 Trong những năm 1848 – 1849, cách mạng tư sản lại diễn ra ở nhiều nước Châu Âu. Những cuộc cách mạng này đã củng cố chế độ tư bản Pháp làm rung chuyển chế độ phong kiến ở Đức, Itaila và đế quốc Áo-Hung.

□ Từ năm 1859 đến năm 1870, dưới sự lãnh đạo của giai cấp tư sản, đại diện là Ô.crom-oen một quý tộc tư sản hóa, 7 quốc gia ở bán đảo Italia đã thống nhất thành Vương quốc Italia.

🗷 Từ năm 1864 đến năm 1871, nước Đức được thống nhất từ 38 quốc gia lớn nhỏ bằng cuộc chiến tranh chinh phục dưới sự lãnh đạo của quý tộc quân phiệt Phổ, đứng đầu là Thủ tướng Bi-Xmac1,

□ Ở Nga, do các cuộc bạo động của nông nô diễn ra dồn dập trong những năm 1858 – 1869, tháng 2/1861, Nga hoàng ban bố Sắc lệnh giải phong nô lệ. Cuộc cải cách có tính chất phong kiến này đã mở đường cho nước Nga chuyển nhanh sang chủ nghĩa tư bản.

Giải thích: Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản trên phạm vi thế giới được thể hiện bằng sự thắng lợi của cuộc cách mạng tư sản dưới nhiều hình thức khác nhau ở các nước Châu Âu và Bắc Mỹ.

2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ.

a. Mục tiêu: 1.1, 1.2, 2.1, 2.2, 2.3, 3.1.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho học sinh sinh hoạt nhóm, cung cấp tư liệu, lược đồ, nêu vấn đề để học sinh nghiên cứu tài liệu: Trình bày xác lập chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK trang 14 và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

Trình bày sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ: Sự xác lập cùa chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ được xác định theo tiêu chí thời gian và không gian.

Thời gian: Từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII, các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu nổ ra thắng lợi ở Tây Âu và Bắc Mỹ: Cách mạng tư sản Hà Lan (1566 – 1579), cách mạng tư sản Anh (1642-1688), chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (1775-1781), cách mạng tư sản Pháp (1789-1799). Các cuộc cách mạng trong thời kì đầu đã thiết lập được nhà nước tư sản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển. Nửa sau thế kỉ XIX, cách mạng tư sản tiếp tục bùng nổ dưới nhiều hình thức khác nhau như đấu tranh thống nhất đất nước (Italia, Đức), cải cách nông nô (Nga)…; tạo điều kiện để chủ nghĩa tư bản tiếp tục phát triển rộng khắc châu Âu và Bắc Mỹ.

Không gian: Từ những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên được nổ ra ở những nước ven biển như Hà Lan, Anh, Bắc Mỹ, cách mạng tư sản lan rộng vào lục địa và nổ ra mạnh mẽ ở Pháp, Đức, Italia… Cho đến cuối thế kỉ XIX, chủ nghĩa tư bản trở thành hệ thống ở Châu Âu và Bắc Mỹ.

Hoạt động 2. Mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản.

a. Mục tiêu: 1.3, 2.1, 2.2, 2.3, 3.1.

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu học sinh hoạt động nhóm, cung cấp tư liệu, lược đồ và đặt vấn đề:

*1. Trình bày quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa của chủ nghĩa tư bản.*

*2. Cơ sở thúc đẩy sự mở rộng và phát triển của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỉ XIX là gì?*

*3. Trình bày sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.*

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK trang 15 và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

*1. Trình bày quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa của chủ nghĩa tư bản.*

Đến cuối thế kỉ XIX, về cơ bản các nước tư bản đã hoàn thành phân chia thị trường, thuộc địa. Nước Anh là đất nước có nhiều thuộc địa nhất: Hệ thống thuộc địa của Anh rộng khắp, đặc biệt là ở Châu Á và Châu Phi, chiếm ¼ diện tích lục địa (33 triệu km2); Anh được mệnh danh là “Công xưởng của thế giới” là “đế quốc mặt trời không bao giờ lặn”. Xếp thế 2 là Pháp với khoảng 11 triệu km2 và 55,5 triệu dân. Các nước tư bản như Mỹ, Đức, Italia cũng chạy đua cạnh tranh, giành giật thuộc địa, ráo riết thành lập khối liên minh quân sự, chuẩn bị chiến tranh đế quốc.

*2. Cơ sở thúc đẩy sự mở rộng và phát triển của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỉ XIX là gì?*

Cơ sở của sự mở rộng và phát triển của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỉ XIX bắt nguồn từ:

- Sự tiến bộ trong khoa học – kĩ thuậ đạt được một số thành tựu như :Sự xuất hiện của lò luyện kim mới (Hen-ri Bê-sê-mơ, Mác-tanh, To-mát,...) đã tạo ra sản lượng gang thép với chất lượng cao, phát hiện ra các loại hóa chất (H2SO4, thuốc nhuộm...); nhiều loại máy móc ra đời (máy phát điện, máy phay...); các phương tiện vận tải (xe hơi, tàu thủy, xe điện, máy bay...).

- Nguồn nguyên liệu khai thác từ thuộc địa.

- Các nước tư bản mở rộng xuất khẩu tư bản, đẩy mạnh hoạt động ngân hàng, tài chính.

*3. Trình bày sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.*

Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền:

- Giai đoạn 1 (Thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX) chủ nghĩa tư bản được gọi là chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh, chịu sự chi phối quy luật thị trường, không có sự can thiệp của nhà nước.

- Giai đoạn 2: Từ những năm 60,70 (Cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX), chủ nghĩa tư bản bước sang giai đoạn phát triển mới - chủ nghĩa tư bản độc quyền.

+ Ở giai đoạn đầu, tư bản độc quyền chỉ có trong một số ngành, lĩnh vực của nền kinh tế, sức mạnh kinh tế chưa lớn. Càng về sau, sức mạnh của các tổ chức độc quyền càng tăng lên và từng bước chi phối toàn bộ nền kinh tế.

+ Tổ chức độc quyền là sự liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung phần lớn việc sản xuất hoặc tiêu thụ hàng hóa nhằm thu lợi nhuận cao. Các hình thức độc quyền tiêu biểu là: Các-ten, Xanh-đi-ca ở Đức và Pháp, Tờ-rớt ở Mỹ.

+ Các đặc điểm của chủ nghĩa tư bản độc quyền:

Chủ nghĩa tư bản độc quyền là một hình thức của chủ nghĩa tư bản nhà nước, trong đó nhà nước được coi là một doanh nghiệp độc quyền duy nhất chi phối hầu hết các hoạt động sản xuất và phân phối hàng hóa trong nền kinh tế.

+ Sự tập trung sản xuất và tư bản đạt tới một mức độ phát triển cao khiến nó tạo ra những tổ chức độc quyền có một vai trò quyết định trong sinh hoạt kinh tế.

+ Sự hợp nhất tư bản ngân hàng với tư bản công nghiệp, và trên cơ sở “tư bản tài chính" đó, xuất hiện một bọn đầu sỏ tài chính.

+ Việc xuất khẩu tư bản, khác với việc xuất khẩu hàng hóa, đã có một ý nghĩa quan trọng đặc biệt.

+ Sự hình thành những liên minh độc quyền quốc tế của bọn tư bản chia nhau thế giới.

+ Việc các cường quốc tư bản chủ nghĩa lớn nhất đã chia nhau xong đất đai trên thế giới.

Hoạt động 3. Chủ nghĩa tư bản hiện đại

a. Mục tiêu: 1.4, 1.5, 1.6, 2.1, 2.2, 2.3, 3.1

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV giao nhiêm vụ cho HS

GV chia học sinh thành các nhóm, tiến hành thảo luận để trả lời câu hỏi:

*1. Nêu khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại.*

*2. Nêu một tiềm năng hoặc một thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại và lấy dẫn chứng cụ thể.*

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK trang 17, 18 và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

*1. Nêu khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại.*

- Chủ nghĩa tư bản phát triển đến giai đoạn kết hợp giữa sức mạnh kinh tế của các tổ chức độc quyền với sức mạnh chính trị của nhà nước tư bản được gọi là chủ nghĩa tư bản hiện đại (sau Chiến tranh thế giới thứ hai 1945 đến nay).

- Những đặc điểm cơ bản của chủ nghĩa tư bản hiện đại là:

+ Là chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và cao hơn là độc quyền xuyên quốc gia.

+ Có sức sản xuất phát triển cao dựa trên thành tựu của khoa học và công nghệ.

+ Lực lượng lao động có nhiều chuyển biến.

+ Chủ nghĩa tư bản không ngừng điều chỉnh và thích ứng.

+ Là một hệ thống thế giới và mang tính toàn cầu.

*2. Nêu một tiềm năng hoặc một thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại và lấy dẫn chứng cụ thể.*

Một trong những tiềm năng đáng chú ý nhất của chủ nghĩa tư bản là xu hướng toàn cầu hóa kinh tế.

Trong nền kinh tế toàn cầu hóa, các công ty độc quyền xuyên quốc gia là lực lựng thao túng thị trường thế giới. Hiện nay, khoảng 200 công ty xuyên quốc gia đang chiếm 1/3 GDP thế giới, thâu tóm 70% vốn đuầ tư trực tiếp nước ngoài (FDI), 2/3 mậu dịch quốc tế và 70% chuyển nhượng kĩ thuật của thế giới.

Thực tế trên đây chỉ ra 2 thuộc tính cơ bản của toàn cầu hóa kinh tế. Một mặt, nó thể hiện tính tiên tiến của lực lượng sản xuất tư bản chủ nghĩa: Thúc đẩy sự phân công lao động và hợp tác quốc tế để phát triển nàn sản xuất xã hội, thúc đẩy sự phụ thuộc lẫn nhau giữa nền kinh tế các nước. Mặt khác, nó thể hiện bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền xuyên quốc gia; luôn tìm cách mở rộng tư bản ra bên ngoài để tăng cường bóc lột và truyền bá các quan điểm, giá trị phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

3. HOẠT ĐỘNG LUYÊN TẬP

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về một số vấn đề về cách mạng tư sản, phát triển năng lực thực hành,khả năng vận dụng kiến thức và trải nghiệm thực tế của HS.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV giao nhiêm vụ cho HS:

GV tổ chức hoạt động cho HS, đặt vấn đề:

*1. Chủ nghĩa tư bản đã trải qua những thời kì phát triển nào? Nêu nội dung chính của những thời kì đó.*

*2. Tại sao nói Anh là đế quốc thực dân “Mặt Trời không bao giờ lặn”?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

HS suy nghĩ trả lời câu hỏi

Bước 3: Báo cáo thảo luận

Hs trả lời câu hỏi

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức

1. Chủ nghĩa tư bản đã trải qua những thời kì phát triển nào? Nêu nội dung chính của những thời kì đó.

Các thời kì phát triển của chủ nghĩa tư bản:

1. Từ nửa sau thế kỉ XVI - giữa thế kỉ XIX:

- Với thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản, chủ nghĩa tư bản từng bước được xác lập ở châu Âu và Bắc Mỹ.

- Ở giai đoạn này, chủ nghĩa tư bản được gọi là chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh: tư bản tự do kinh doanh, chịu sự chi phối của quy luật thị trường, không có sự can thiệp của nhà nước.

2. Cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX:

- Chủ nghĩa tư bản được mở rộng, phát triển trên phạm vi toàn cầu, trở thành hệ thống thế giới:

+ Các nước ở khu vực Mỹ Latinh sau khi giành lại độc lập dân tộc từ thực dân Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, đã đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

+ Ở châu Á: Nhật Bản và Xiêm sau khi tiến hành cải cách, duy tân, cũng đưa đất nước phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa..

- Ở giai đoạn này, chủ nghĩa tư bản đã chuyển từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền, hình thành chủ nghĩa đế quốc, với các đặc trưng cơ bản là:

+ Xuất hiện các tổ chức độc quyền có vai trò chi phối, lũng đoạn đời sống kinh tế - chính trị.

+ Tư bản tài chính ra đời trên cơ sở (dung hợp giữa tư bản ngân hàng và tư bản công nghiệp).

+ Việc xuất khẩu tư bản trở thành đặc biệt quan trọng.

+ Hình thành những khối liên minh tư bản độc quyền chia nhau thế giới.

+ Các cường quốc tư bản lớn nhất đã chia nhau xong đất đai trên thế giới.

3. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945) đến nay (đầu thế kỉ XXI): chủ nghĩa tư bản phát triển lên giai đoạn kết hợp giữa sức mạnh kinh tế của các tổ chức độc quyền với sức mạnh chính trị của nhà nước tư bản, hình thành nên chủ nghĩa tư bản hiện đại.

2. Tại sao nói Anh là đế quốc thực dân “Mặt Trời không bao giờ lặn”?

Anh được mệnh danh là đế quốc thực dân “Mặt Trời không bao giờ lặn”, vì: Cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, nước Anh đã thiết lập được hệ thống thuộc địa rộng khắp, đặc biệt là ở châu Á và châu Phi; hệ thống thuộc địa của Anh rộng khoảng 33 triệu km2, chiếm khoảng ¼ diện tích lục địa.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

 a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã có để thực hiện nhiệm vụ được giao. Thông qua đó HS rèn luyện khả năng tìm kiếm, tiếp cận và xử lí thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, góp phần hình thành và phát triển năng lực tự tìm hiểu lịch sử, tự học lịch sử.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS: Đóng vai một nhà phản biện xã hội, em hãy nêu suy nghĩ về những thăng trầm của chủ nghĩa tư bản từ khi xác lập cho đến nay.

Gợi ý: HS tìm hiểu các vấn đề sau

1. Đâu là nốt thăng, nốt trầm của chủ nghĩa tư bản trong các thời kì phát triển của chủ nghĩa tư bản?

2. Những ưu điểm, tiềm năng trong chủ nghĩa tư bản là gì?

3. Những hạn chế, thách thức của chủ nghĩa tư bản là gì?

4. Nhận thức của cá nhân về xã hội tư bản chủ nghĩa?

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ

HS tìm kiếm thông tin để hoàn thành nội dung.

Bước 3: Báo cáo thảo luận

HS nộp bài bằng file giấy cho giáo viên

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV gợi ý trả lời và dặn dò học sinh học bài, hoàn thành các bài tập và câu hỏi trong sách giáo khoa.

Trải qua hơn 400 năm, chủ nghĩa tư bản đã bước lên những nấc thang phát triển khác nhau mà mỗi nấc thang ấy đều được đánh dấu bằng sự bùng nổ của các cuộc cách mạng công nghiệp. Động lực cho sự phát triển được tạo ra từ khả năng sáng tạo vô hạn của con người. Bằng trí tuệ và khát vọng chinh phục, giai cấp tư sản đã ghi dấu ấn vào lịch sử và tạo dựng nên những giá trị văn minh vô cùng rực rỡ. Tuy nhiên, sự tiến bộ quá nhanh của khoa học - công nghệ cũng tạo ra những mặt trái, thách thức chủ nghĩa tư bản trong thời kì mới.

|  |  |
| --- | --- |
| DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNGLê Thị Mỹ Phương | GIÁO VIÊNNguyễn Thị Ngân |